



SÔI NỔI NHÓM NGÂN HÀNG

Cổ phiếu hôm nay: MSN & TCB

BẢN TIN SÁNG 31/03/2022



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1490.5 ▼0.5% **VN30** 1500.2 ▼0.0% **HNX-Index** 451.2 ▼2.2%

- ❖ Với thông tin ông Trịnh Văn Quyết bị bắt, thị trường tiếp tục hồi phục với tâm lý thận trọng trong những phút đầu của ngày mới. Tuy nhiên, áp lực bán bắt đầu mạnh mẽ hơn khi VN-Index tiếp cận vùng cản 1,500 điểm và khiến chỉ số quay đầu giảm sâu. Cú giảm đã thu hút đóng tiền bắt đáy, nhờ đó giúp thị trường thu hẹp đà giảm.
- ❖ Mặc dù các chỉ số có diễn biến giằng co hôm nay, nhưng nhìn chung, sắc đỏ vẫn bao trùm lên hầu hết các nhóm ngành của thị trường. Đáng chú ý, nhóm Dầu khí, Hóa chất và Tài chính tổng hợp là 3 nhóm đều có mức giảm trên 2%. Ngược lại, công sức lớn nhất, góp vào nhịp hồi phục của thị trường chung đến từ nhóm Ngân hàng và Bảo hiểm. Nhóm ngành Vận tải, Kho bãi và Công nghệ cũng có bước tăng khá ấn tượng.
- ❖ Với giai đoạn thị trường xuất hiện nhiều luồng thông tin tiêu cực, vùng cản quanh 1.505 +/- 10 điểm tiếp tục đang gây khó khăn cho nhịp hồi phục của thị trường chung. Nhà đầu tư chưa tự tin vào thị trường giá tăng, thể hiện qua thanh khoản bắt đầu suy giảm khi thị trường tăng tiệm cận vùng cản trên.
- ❖ Tuy nhiên dòng tiền bắt giá thấp cũng tiếp tục hoạt động và giúp thị trường hồi phục từ khoảng gap 1.483-1.487 điểm, được tạo ra trong phiên trước.
- ❖ Dù vậy, với áp lực bán có phần trội hơn vào cuối phiên, dự kiến VN-Index có thể sẽ tiếp tục tiếp tục lùi bước về hỗ trợ quanh 1.485 điểm nhưng sẽ trở lại quá trình hồi phục kỹ thuật sau khi được hỗ trợ.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Do vậy, Quý nhà đầu tư nên theo dõi tín hiệu hỗ trợ của dòng tiền trong các phiên tới để quyết định có nên kỳ vọng vào nhịp hồi phục của thị trường hay không.
- ❖ Đồng thời, vẫn nên cẩn trọng và tránh nhóm cổ phiếu có tính chất rủi ro cao.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Dow Jones dứt mạch 4 phiên tăng liền, Nasdaq Composite giảm hơn 1%

Chứng khoán Mỹ kéo dài đà giảm trong giờ giao dịch cuối cùng khi chiến sự ở Ukraine leo thang và lo ngại về lạm phát và việc thắt chặt chính sách tiền tệ. Dow Jones đóng cửa giảm 65 điểm, S&P 500 giảm 0,6% và Nasdaq Composite giảm 1,2%.

Nga tiếp tục ném bom miền bắc Ukraine, một ngày sau khi hứa thu hẹp quy mô hoạt động. Trong khi đó, dữ liệu gần đây của Mỹ cho thấy thị trường lao động vẫn rất thắt chặt, với tỷ lệ mở việc làm gần mức cao kỷ lục và việc thuê doanh nghiệp tư nhân vẫn mạnh mẽ. Điều này củng cố quan điểm Fed cần đẩy nhanh việc thắt chặt chính sách tiền tệ.

Một số cổ phiếu bán lẻ đã chịu áp lực bao gồm Five Below và Chewy sau báo cáo hàng quý đáng thất vọng. Mặt khác, giá dầu tăng đã kéo các cổ phiếu năng lượng tăng cao hơn. [Xem thêm](#)

Dầu vọt hơn 2% khi nguồn cung dầu eo hẹp

Đà giảm dự trữ dầu thô tại Mỹ cho thấy nguồn cung thắt chặt và nhà đầu tư lo về khả năng phương Tây áp lệnh trừng phạt mới đối với Nga. Kết thúc phiên ngày thứ Tư, hợp đồng dầu Brent tiến 2.9% lên 113.35 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 3.4% lên 107.82 USD/thùng. [Xem thêm](#)

Dấu hiệu Mỹ chuẩn bị hạn chế các nước khác mua dầu từ Nga

Một quan chức cấp cao cho biết, nhập khẩu dầu của Nga tăng lên đáng kể có thể khiến New Delhi gặp "rủi ro lớn" khi Mỹ chuẩn bị đẩy mạnh thực thi các biện pháp trừng phạt vào Moscow vì hành động xâm lược Ukraine. Trong khi các biện pháp trừng phạt hiện tại không ngăn được các nước khác mua dầu của Nga, cảnh báo này làm dấy lên kỳ vọng Washington sẽ hạn chế việc mua hàng của các nước khác về mức bình thường. [Xem thêm](#)

Lạm phát Nga tăng 15,66%

Lạm phát hàng năm ở Nga tăng lên 15,66% vào ngày 25/3, cao nhất kể từ tháng 9 năm 2015 và tăng từ 14,53% một tuần trước đó, Bộ Kinh tế cho biết hôm thứ Tư. Lạm phát Nga cao khi giá trị đồng rúp giảm mạnh đã đẩy giá các mặt hàng trong nước tăng cao trong bối cảnh Nga chịu các lệnh trừng phạt chưa từng có từ phương Tây. [Xem thêm](#)

Giá xăng có thể giảm mạnh

Giá thế giới tuần qua đi lên nhưng giá bán lẻ xăng dầu trong nước vẫn có thể hạ nhiệt từ ngày mai, nhờ thuế môi trường giảm 2.000 đồng. Thông thường mức giá xăng dầu mới được công bố vào 15h nhưng tại kỳ điều hành ngày 1/4, giá xăng sẽ được điều chỉnh sớm hơn do hiệu lực giảm thuế bảo vệ môi trường áp dụng ngay từ 0h. Dữ liệu từ Bộ Công Thương cho biết, giá xăng thành phẩm bình quân trên thị trường Singapore cập nhật đến ngày 28/3 với RON92 là 128,65 USD một thùng, RON95 là 132,48 USD một thùng, tăng 7-8% so với đợt điều chỉnh trước đó. [Xem thêm](#)

Hai kịch bản tăng trưởng GDP 2022

Tổng cục Thống kê đưa ra 2 kịch bản tăng trưởng kinh tế trong năm 2022, gắn với diễn biến của cuộc xung đột Nga - Ukraine. Theo 2 kịch bản này, tăng trưởng GDP sẽ đạt 6 - 6,5%. Kịch bản thấp là xung đột vẫn căng thẳng, dịch bệnh COVID-19 cơ bản được kiểm soát, hoàn thành tiêm chủng mũi 3, tăng trưởng GDP quý II đạt 5,5%, quý III đạt 7,5%, quý IV 6,1%. Cả năm, tăng trưởng GDP đạt 6,0%. Kịch bản cao, với giả định xung đột Nga - Ukraine "hạ nhiệt", dịch COVID-19 được kiểm soát, hoàn thành phổ cập tiêm vắc xin mũi 3, thì tăng trưởng GDP quý II đạt 6,1%; quý III đạt 7,5%, quý IV đạt 6,1%. Cả năm, tăng trưởng GDP đạt 6,5%. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
11/04/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 4/2022
18/04/2022	Công bố thông tin thay đổi cổ phiếu thành phần VNFN SELECT và VNDIAMOND
21/04/2022	Công bố thông tin cập nhật thông tin khối lượng lưu hành, free-float của cổ phiếu thành phần VN30, VNFN LEAD, VNFN SELECT, VNDIAMOND
29/04/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2204

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/04/2022	Mỹ	Thay đổi việc làm lĩnh vực phi nông nghiệp của ADP
01/04/2022	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp và PMI sản xuất của Viện Quản Lý Nguồn Cung (ISM)
04/04/2022	Mỹ	Họp OPEC & Tổ chức các nước sản xuất dầu lửa (OPEC-JMMC)
05/04/2022	Mỹ	Công bố PMI Dịch vụ của Viện Quản Lý Nguồn Cung (ISM)
06/04/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
07/04/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THÁNG 4

Sự kiện thế giới (tiếp theo)

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
07/04/2022	Mỹ	Công bố bản tường thuật cuộc họp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC)
11/04/2022	Mỹ	Prelim Current Account
12/04/2022	Mỹ	Công bố CPI và core CPI tháng 03/2022
13/04/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
13/04/2022	Canada	Báo cáo Chính sách tiền tệ, Tuyên bố tỷ giá & tỷ giá qua đêm của Ngân hàng Canada
14/04/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
14/04/2022	Châu Âu	Quyết định chính sách ECB
20/04/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
21/04/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
27/04/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
27/04/2022	Mỹ	Công bố Pending Home Sales tháng 03/2022
28/04/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
28/04/2022	Mỹ	Báo cáo (advance) GDP của quý 1/2022
28/04/2022	Nhật Bản	Quyết định chính sách BoJ

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	TCB	172.6	49,150	71,000	44.5%	37.1	24.9	46.4	25.7	9.9	6.2	1.9
HOSE	VCB	388.1	82,000	112,800	37.6%	15.7	14.0	18.8	34.3	19.7	10.3	3.5
UPCOM	QNS	17.9	50,100	65,000	29.7%	13.0	23.9	17.9	25.4	12.7	8.3	2.1
HOSE	ACB	88.1	32,600	42,000	28.8%	29.7	17.5	25.0	28.3	9.1	6.1	2.0
HOSE	VPB	163.6	36,800	46,200	25.5%	13.5	16.6	13.4	27.0	12.9	9.4	2.1
HOSE	CTG	154.0	32,050	39,900	24.5%	17.4	16.9	3.0	42.3	11.9	8.3	1.7
HOSE	HPG	203.5	45,500	56,000	23.1%	66.1	-0.9	156.6	-5.5	5.6	6.9	2.2
HOSE	MSN	170.0	144,000	175,000	21.5%	14.8	-2.1	593.9	-44.4	31.0	21.9	5.2
HOSE	VNM	159.3	76,200	91,500	20.1%	2.2	5.7	-5.1	1.4	15.8	16.1	4.8
UPCOM	HND	9.8	19,500	23,300	19.5%	-16.9	12.7	-69.5	87.8	26.2	8.9	1.4

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá thị trường	49,150
Giá khuyến nghị ngày 31/03/2022 (*)	48,500 – 49,500
Giá mục tiêu ngắn hạn	56,000
Giá mục tiêu cơ bản	71,000
Giá cắt lỗ	46,300
Lợi nhuận kỳ vọng	13.1 – 15.5%
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ KQKD TCB là ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam, có ưu thế cạnh tranh trong mảng cho vay mua nhà và trái phiếu doanh nghiệp. TCB có khả năng tăng trưởng tín dụng cao nhờ bộ đệm vốn mạnh và lãi suất cho vay cạnh tranh, chi phí vốn thấp nhờ dẫn đầu về tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA 2021 50,5%) và tận dụng nguồn vốn giá rẻ vay từ thị trường liên ngân hàng (vay ngắn hạn) và từ các TCTC quốc tế (vay trung dài hạn).
- ❖ Tiềm năng tăng trưởng hấp dẫn, hệ số CAR đang duy trì trên 15% cao nhất trong ngành - là cơ sở chính giúp TCB duy trì đà tăng trưởng tăng trưởng ổn định ở mức 25% trong những năm tới. Bên cạnh đó, việc áp lực dự phòng giảm trong năm 2022 và tiềm năng thu phí dịch lớn nhờ bán chéo sản phẩm, dịch vụ thẻ và dịch vụ ngân hàng đầu tư.
- ❖ Cơ hội đến từ chuyển thoái vốn/IPO công ty con TCBS - công ty chứng khoán đứng đầu trong mảng trái phiếu với thị phần trên 50% và nằm trong top 5 thị phần môi giới cổ phiếu dự kiến sẽ được thực hiện trong năm 2022.
- ❖ Hiện tại TCB đang giao dịch với P/B là 1.88 lần, thấp hơn so với nhóm ngân hàng tư nhân có quy mô tương đương là 2.12 lần, trong khi TCB sở hữu nền tảng cơ bản vượt trội và triển vọng tăng trưởng khả quan và có câu chuyện từ thoái vốn/IPO công ty con TCBS.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – NHTMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (HSX: TCB)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Ngân hàng
Vốn hóa (tỷ đồng)	172,561
SLCPĐLH (triệu cp)	3,511
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	8,494
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	431
SH NĐTNN còn lại (%)	0.0%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	39,400-58,000

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	39,153	47,738	44,421
LNST	12,325	18,038	21,639
ROA (%)	3	4	4
ROE (%)	18	22	21
EPS (đồng)	3,515	5,144	6,146
Giá trị sổ sách (đồng)	21,151	26,264	32,218
Cổ tức tiền mặt (đồng)	-	-	-
P/E (x) (*)	9	10	8
P/B (x) (*)	1	2	2

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Trong thời gian gần đây, TCB vẫn diễn biến kém hút dòng tiền và trong vùng thăm dò trung hạn 47 - 58. Hiện tại, TCB đã lùi về gần vùng biên dưới với áp lực bán thấp và có động thái thu hút nhẹ dòng tiền trong ít phiên gần đây.
- ❖ Do vậy, chúng ta có thể kỳ vọng nhịp hồi phục ngắn hạn của TCB.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá thị trường	144,000
Giá khuyến nghị ngày 31/03/2022 (*)	142,000 – 145,000
Giá mục tiêu ngắn hạn	164,500
Giá mục tiêu cơ bản	175,000
Giá cắt lỗ	133,800
Lợi nhuận kỳ vọng	13.4 – 15.8%

(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- Masan là doanh nghiệp đa ngành chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực bán lẻ. KQKD Q4/2021 tương đối tích cực, doanh thu đạt 23,828 tỷ đồng, tăng 10,3% y/y và LNST đạt 6,325 tỷ đồng tăng mạnh so với 265 tỷ đồng trong Q4/2020, nhờ khoản thu nhập tài chính bất thường 4,161 tỷ đồng từ bán mảng thức ăn chăn nuôi (TĂCN)
- Việc thoái vốn khỏi mảng TĂCN sẽ (1) hỗ trợ hoạt động kinh doanh giảm ảnh hưởng từ biến động cao theo giá hàng hóa, ngành TĂCN Việt Nam đã bước vào giai đoạn bão hòa, và (2) tái cơ cấu vốn đầu tư vào ngành thịt có thương hiệu, sở hữu tiềm năng tăng trưởng cao hơn, mang lại hiệu quả tốt hơn trong dài hạn cho cả MML và MSN.
- Năm 2022, mảng tiêu dùng sẽ dẫn đầu tăng và hỗ trợ MSN nắm bắt triển vọng dài hạn của thị trường FMCG Việt Nam. Do đó MCH được kỳ vọng sẽ là trụ cột vững chắc nhất của MSN nhờ vị thế dẫn đầu trong phân khúc hàng tiêu dùng nhanh và các thương hiệu sản phẩm có thương hiệu riêng với thị phần cao.
- Nhiều khả năng MSN sẽ sớm đẩy nhanh việc thoái vốn khỏi MSR để tập trung hoàn toàn vào mảng tiêu dùng. Ngoài ra, tiền thu được từ mảng TĂCN và huy động vốn cho The CrownX sẽ là nguồn quan trọng để tiếp tục thu tóm các thương hiệu tiêu dùng hàng đầu trong nước nhằm đa dạng hóa danh mục sản phẩm F&B.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP TẬP ĐOÀN MASAN (HSX: MSN)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Đa ngành
Vốn hóa (tỷ đồng)	169,997
SLCPĐLH (triệu cp)	1,181
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	1,197
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	187
SH NĐTNN còn lại (%)	20.6%
ĐB giá 52 tuần (nghìn đồng)	87.600-172.000

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	77,218	88,629	99,280
LNST	1,234	8,563	5,927
ROA (%)	1	7	6
ROE (%)	4	35	18
EPS (đồng)	1,054	7,269	5,007
Giá trị sổ sách (đồng)	13,568	27,793	26,518
Cổ tức tiền mặt (đồng)	1,000	1.000	1.000
P/E (x) (*)	84	24	29
P/B (x) (*)	7	6	5

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Sau đợt giảm quá trớn dưới hỗ trợ 140, MSN đã có nhịp phục hồi khá tốt.
- MSN đang lùi bước và kiểm tra lại vùng MA(200). Hiện tại, áp lực bán tại MSN không lớn và có ghi nhận tín hiệu hỗ trợ gần MA(200) nên chúng ta có thể kỳ vọng MSN sẽ trở lại nhịp tăng trong thời gian tới.



CẬP NHẬT XU HƯỚNG

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
31/03	VNIndex	VN-Index điều chỉnh với áp lực bán gia tăng, tuy nhiên dòng tiền bắt giá thấp vẫn tiếp tục hoạt động và giúp chỉ số giữ được vùng cân bằng. Dự kiến VN-Index sẽ được hỗ trợ tại vùng 1.485 điểm và tiếp tục quá trình hồi phục kỹ thuật.
	ACB	Tiếp tục được hỗ trợ tại 32.3. Mặc dù tín hiệu hỗ trợ chưa mạnh nhưng có tín hiệu thu hút nhẹ dòng tiền nên có khả năng ACB sẽ hồi phục ngắn hạn.
	MSN	Đang lùi bước và kiểm tra lại vùng MA(200). Hiện tại, áp lực bán tại MSN không lớn và có ghi nhận tín hiệu hỗ trợ gần MA(200) nên có thể kỳ vọng MSN sẽ trở lại nhịp tăng trong thời gian tới.
	SAB	Thăm dò lưỡng lự 5 phiên sau phiên bật tăng và có nỗ lực hỗ trợ từ dòng tiền. Có khả năng SAB sẽ tiếp tục được hỗ trợ và dẫn tăng ngắn hạn.
	TCB	TCB đã lùi về gần vùng thấp của kênh 47 - 58 với áp lực bán thấp và có động thái thu hút nhẹ dòng tiền trong ít phiên gần đây. Do vậy, có thể kỳ vọng nhịp hồi phục ngắn hạn của TCB.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
28/03	HDB	28.30	27.70	31.90	26.40		2.2%		-0.5%
24/03	GEG	26.60	26.80	30.50	24.90		-0.7%		-0.5%
24/03	NT2	23.65	23.00	26.80	21.70		2.8%		-0.5%
23/03	HPG	45.50	46.90	55.00	43.80		-3.0%		-0.9%
22/03	QNS	50.10	47.70	56.00	44.30		5.0%		-0.3%
04/03	DRC	34.40	32.20	39.00	29.40		6.8%		-1.0%
22/02	MSH	86.20	81.00	90.00	75.80		6.4%		-1.3%
18/02	DPR	84.40	73.50	82.60	68.80	82.6	12.4%	Đạt MT 8/3	-2.3%
17/02	DBC	75.10	76.50	90.00	69.40		-1.8%		-0.1%
16/02	REE	81.40	68.50	84.00	62.40		18.8%		-0.2%
15/02	TDM	39.20	35.00	41.00	32.30	37.0	5.7%	Đóng 25/2	1.6%
11/02	MSN	144.00	149.60	175.00	139.80	159.5	6.6%	Đóng 25/2	-0.8%
09/02	VPB	36.80	37.30	45.00	35.30	35.0	-6.2%	Cắt lỗ 14/2	-2.2%
17/01	DBC	75.10	71.90	90.00	69.40		4.5%		-0.4%
13/01	VCB	82.00	80.00	90.00	76.90	86.2	7.8%	Đóng 18/1	-4.7%
Hiệu quả Trung bình							4.5%		-0.9%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL) kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
9	8.10%	7.70%
12	8.40%	8.00%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

2. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN) kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
7	7.80%	7.40%
8	7.90%	7.50%
9	8.10%	7.70%
10	8.20%	7.80%
11	8.30%	7.90%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL):

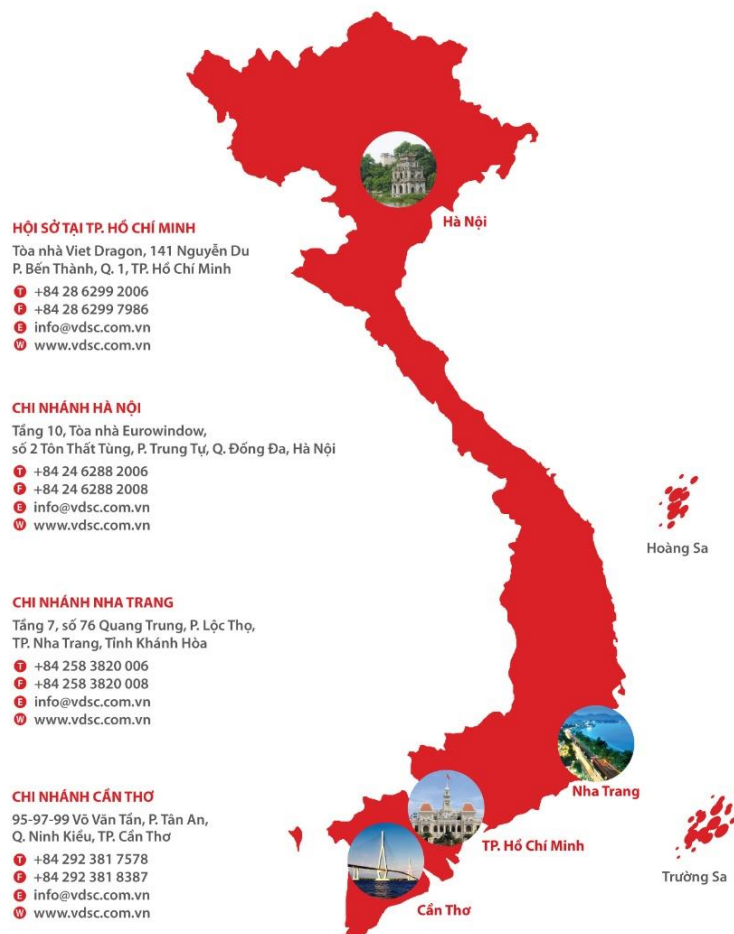
Đáo hạn ngày 30/06/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 01/03/22-31/03/22	8.25%
Từ 01/04/22-30/04/22	8.00%
Từ 01/05/22-31/05/22	7.75%
Từ 01/06/22-30/06/22	7.50%

4. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.0%/năm.

5. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

Đáo hạn ngày 31/12/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 16/03/22-15/04/22	9.50%
Từ 16/04/22-15/05/22	9.25%
Từ 16/05/22-15/06/22	9.00%
Từ 16/06/22-15/07/22	8.75%
Từ 16/07/22-15/08/22	8.50%
Từ 16/08/22-15/09/22	8.25%
Từ 16/09/22-15/10/22	8.00%
Từ 16/10/22-15/11/22	7.75%
Từ 16/11/22-31/12/22	7.50%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)